

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06/6/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị Kim L**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1976.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Trần Trung T**, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: ấp H1, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn chị Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Trung T có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn chị Phạm Thị Kim L số vàng 05 (Năm) chỉ, loại vàng 24K.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn chị Phạm Thị Kim L có nghĩa vụ nộp 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0014607 ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, còn lại 212.000đ (Hai trăm mười hai nghìn đồng) hoàn trả cho chị L.

Bị đơn chị Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Trung T có nghĩa vụ liên đới nộp tiền án phí là 225.000đ (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

(tính giá vàng 24K là 3.600.000đ/chỉ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga